

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUYẾT THẮNG

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
NHÓM CÁC LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ GIÁO TÀI CHÍNH**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG	MÃ QR
I	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
1	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	1	
2	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2	
3	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	3	
4	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	4	
5	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	5	
6	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	6	
7	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	7	
8	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	8	

9	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	9	
10	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	10	
11	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	11	
12	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	12	
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	13	
14	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	14	
15	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	15	
16	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	16	
17	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	17	
18	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	18	

19	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	19	
20	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	20	
21	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Quỹ hợp tác xã) địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã	21	
II	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
22	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	22	
23	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	23	
24	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	24	
25	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	25	
26	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	26	
27	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	27	
28	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	28	
III	Lĩnh vực Quản lý chương trình mục tiêu quốc gia		

29	Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất cộng đồng	29	
30	Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị	30	
IV	Lĩnh vực Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		
31	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	31	
V	Lĩnh vực Bảo hiểm		
32	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	32	
VI	Lĩnh vực quản lý công sản		
33	Quyết định miễn, giảm tiền thuê nhà cho tổ chức, cá nhân thuê nhà	33	
VII	Lĩnh vực Quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước		
34	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	34	
VIII	Lĩnh vực Tài chính đất đai		
35	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	35	
36	Thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ	36	